

Professional  
Powder Equipment  
Manufacturer



Powder  
Equipment



Milling  
Technology



Powder  
Materials

# TENCAN

## Product Brochure



**DÒNG THIẾT BỊ THIÊU KẾT**

## Lò Ống Ngang

**TC-12NT/14ST/16MT**

Lò ống ngang dạng chân không, sử dụng ống thạch anh hoặc ống oxit nhôm độ tinh khiết cao. Nhiệt độ làm việc từ 300°C đến 1600°C. Lý tưởng cho các ứng dụng xử lý nhiệt, thiêu kết và nghiên cứu vật liệu trong công nghiệp và phòng thí nghiệm.

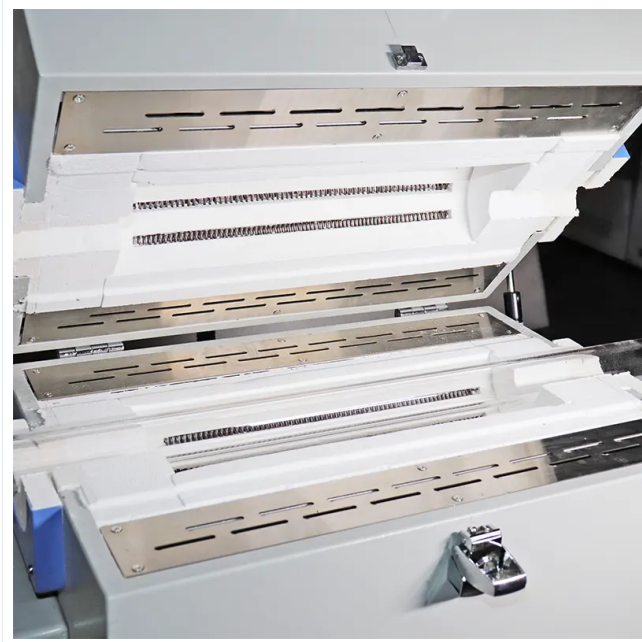
<https://www.planetaryballmills.com/vi/products/sintering-series/horizontal-tube-furnace.html>



## Tổng quan sản phẩm

Lò ống ngang dạng chân không, sử dụng ống thạch anh hoặc ống oxit nhôm độ tinh khiết cao. Nhiệt độ làm việc từ 300°C đến 1600°C. Lý tưởng cho các ứng dụng xử lý nhiệt, thiêu kết và nghiên cứu vật liệu trong công nghiệp và phòng thí nghiệm.





## Giới thiệu sản phẩm

Lò ống chân không Tianchuang sử dụng ống thạch anh có độ tinh khiết cao hoặc ống alumina có độ tinh khiết cao làm ống lò. Phạm vi nhiệt độ hoạt động là 300°C đến 1600°C. Khách hàng có thể lựa chọn theo nhu cầu thực tế. Dòng thiết bị này có các đặc tính an toàn và tin cậy, vận hành đơn giản, độ chính xác kiểm soát nhiệt độ cao, hiệu quả bảo quản nhiệt tốt, độ đồng đều nhiệt độ lò cao và có thể hút chân không trong khí quyển. Nó được sử dụng rộng rãi trong các trường cao đẳng và đại học, viện nghiên cứu khoa học, doanh nghiệp công nghiệp và khai thác mỏ cho các thí nghiệm xử lý vật liệu kim loại thiêu kết ở nhiệt độ cao, kiểm tra chất lượng và sản xuất hàng loạt nhỏ.

Lò ống ngang là thiết bị xử lý nhiệt dùng trong phòng thí nghiệm và công nghiệp, được thiết kế đặc biệt để tiến hành các thí nghiệm vật lý và hóa học khác nhau ở nhiệt độ cao. Loại bếp này bao gồm một lò nung hình ống dài, nằm ngang, thường được làm bằng vật liệu chịu nhiệt độ cao (như thạch anh hoặc

gồm), có bộ phận làm nóng ở bên ngoài. Người dùng có thể đặt mẫu vào bên trong lò nung ống và thực hiện kiểm soát nhiệt độ chính xác thông qua hệ thống kiểm soát nhiệt độ của lò. Đồng thời, người dùng có thể tạo ra một bầu không khí cụ thể bên trong ống lò, chẳng hạn như chân không, khí trơ hoặc bầu không khí khử, để đáp ứng nhu cầu của các điều kiện thí nghiệm khác nhau.

## Thông số kỹ thuật

### Loại tiêu chuẩn 1200:

người mẫu	Đường kính ống lò x chiều dài vùng gia nhiệt (mm)	Công suất (kW)	Nhiệt độ tối đa (°C)	Nhiệt độ làm việc (°C)	Cấp nhiệt điện	Vật liệu ống lò	yếu tố làm nóng
TC-12NT-40/300	40x300	3	1200	1100	loại K	ống thạch anh	Dây điện trở molybden
TC-12NT-60/300	60x300	3					
TC-12NT-80/300	80x300	5					
TC-12NT-100/300	100x300	5					
TC-12NT-120/300	120x300	6					
TC-12NT-40/450	40x450	3					
TC-12NT-60/450	60x450	3					
TC-12NT-80/450	80x450	5					
TC-12NT-100/450	100x450	5					
TC-12NT-120/450	120x450	6					

### Loại tiêu chuẩn 1400:

người mẫu	Đường kính ống lò x chiều dài vùng gia nhiệt (mm)	Công suất (kW)	Nhiệt độ tối đa (°C)	Nhiệt độ làm việc (°C)	Cấp nhiệt điện	Vật liệu ống lò	yếu tố làm nóng
TC-14ST-40/300	40x300	4	1400	1300	loại chữ S	ống corundum	Thanh cacbua silic
TC-14ST-60/300	60x300	4					
TC-14ST-80/300	80x300	4					
TC-14ST-100/300	100x300	6					
TC-14ST-120/300	120x300	6					
TC-14ST-40/450	40x450	4					
TC-14ST-60/450	60x450	4					
TC-14ST-80/450	80x450	4					
TC-14ST-100/450	100x450	6					
TC-14ST-120/450	120x450	6					

### Loại tiêu chuẩn 1600:

người mẫu	Đường kính ống lò x chiều dài vùng gia nhiệt (mm)	Công suất (kW)	Nhiệt độ tối đa (°C)	Nhiệt độ làm việc (°C)	Cấp nhiệt điện	Vật liệu ống lò	yếu tố làm nóng
TC-16MT-40/300	40x300	4	1600	1500	Loại B	ống corundum	Thanh silicon molybden
TC-16MT-60/300	60x300	4					
TC-16MT-80/300	80x300	4					
TC-16MT-100/300	100x300	6					
TC-16MT-120/300	120x300	6					
TC-16MT-40/450	40x450	5					
TC-16MT-60/450	60x450	5					
TC-16MT-80/450	80x450	5					
TC-16MT-100/450	100x450	7					
TC-16MT-120/450	120x450	7					

## Tính năng sản phẩm

- Nhiệt độ tối đa: 1200°C (gia nhiệt dây điện trở HRE), 1400°C (gia nhiệt thanh carbon silicon), 1600°C (gia nhiệt thanh silicon molybden)
- Điều khiển tự động lập trình 50 đoạn thông minh.
- Cấu trúc vỏ lò, cấu trúc làm mát không khí hai lớp; Nhiệt độ bề mặt dưới 50°C
- Lò sử dụng vật liệu vô cơ sợi đa tinh thể alumina chất lượng cao được hình thành bằng cách hấp phụ chân không bằng công nghệ Nhật Bản, có hiệu suất cách nhiệt tuyệt vời.
- Mặt bích niêm phong hai lớp bằng thép không gỉ 304.
- Cấu trúc hỗ trợ mặt bích có thể điều chỉnh ở cả hai đầu giúp kéo dài tuổi thọ của ống lò.
- Chức năng bảo vệ quá nhiệt, tự động ngắt điện khi nhiệt độ vượt quá giá trị cài đặt cho phép.
- Bảo vệ an toàn: Tự động cắt điện khi thân lò rò rỉ điện.
- Tốc độ gia nhiệt 20°C/phút.
- Độ chính xác kiểm soát nhiệt độ  $\pm 1^\circ\text{C}$ .
- Độ chân không tối đa-0,1MPa
- Bộ phận bơm phân tử có thể được cấu hình và mức độ chân không có thể đạt tới  $7 * 10^{-4}\text{Pa}$ .

## Phụ kiện và tùy chỉnh

### Phụ kiện tiêu chuẩn:

4 nút ống; 1 ống lò ; 1 bơm chân không.

1 bộ mặt bích niêm phong chân không ; 1 đồng hồ đo áp suất chân không.

### Phụ kiện tùy chọn:

- ◆Hệ thống chân không (bơm cơ cánh quạt quay, bơm khuếch tán, bơm phân tử)
- ◆Hệ thống khí quyển (máy đo lưu lượng phao, máy đo lưu lượng khối)
- ◆Mặt bích tháo nhanh, mặt bích 3 chiều
- ◆Màn hình cảm ứng HD

## Phụ kiện và tùy chỉnh

### Phụ kiện

Bình nghiền, bộ phận gia nhiệt, giá đỡ mẫu, mô-đun điều khiển và các phụ kiện phù hợp khác có thể được chọn theo cấu hình sản phẩm.

### Tùy chỉnh

Về điện áp, công suất, kích thước buồng, nhiệt độ quy trình hoặc yêu cầu ứng dụng, vui lòng liên hệ TENCAN để có cấu hình phù hợp.